

Số: \_\_\_\_\_ /TKV-KH  
V/v Công bố thông tin của doanh  
nghiệp nhà nước

\_\_\_\_\_

Hà Nội, ngày      tháng      năm 2023

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy Ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp.

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp.

Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam (TKV) trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy Ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp về công bố thông tin của TKV năm 2022.

Nội dung báo cáo: Biểu số 3-Phụ lục II: Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (Như các phụ lục kèm theo).

Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐTV (báo cáo, e-copy);
- Tổng giám đốc (báo cáo, e-copy);
- Ban kiểm soát TKV (báo cáo, e-copy);
- Các PTGD, KTT (e-copy);
- Các Ban: KH, KTTC, ĐT, TCNS, VP, TTQ (e-copy);
- Lưu VT, KH.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Lê Quang Dũng**

Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM**  
MSDN: 5700100256

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

1. Thực hiện các chỉ tiêu về sản lượng:

- Than sạch sản xuất:

+ Công ty mẹ TKV: 25,3 triệu tấn / KH 25,3 triệu tấn, bằng 100% %;

+ Tổ hợp Công ty mẹ-Công ty con: 42,39 triệu tấn.

- Sản xuất Alumina quy đổi: 1,475 triệu tấn / KH 1,3 triệu tấn, bằng 113,5%.

2. Thực hiện các chỉ tiêu về kinh tế;

- Tổng doanh thu: Công ty mẹ TKV: 145.049 tỷ đồng / KH 107.505 tỷ đồng, bằng 134,9%; Toàn tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con: 147.756 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: Công ty mẹ TKV thực hiện 8.038 tỷ đồng / KH 2.100 tỷ đồng, bằng 382,7%; Toàn tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con thực hiện 10.936 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: Công ty mẹ TKV thực hiện 6.576 tỷ đồng / KH 1.680 tỷ đồng, bằng 391,4%; Toàn tổ hợp Công ty mẹ-Công ty con thực hiện 8.337 tỷ đồng.

- Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước: Công ty mẹ TKV thực hiện 9.390 tỷ đồng / KH 9.140 tỷ đồng, bằng 102,7%; Toàn tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con thực hiện 21.613 tỷ đồng.

- Kim ngạch xuất khẩu: Công ty mẹ TKV thực hiện 947 triệu USD; Toàn tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con thực hiện 1.002 triệu USD.

- Tổng số lao động: Công ty mẹ TKV: 45.978 người; Toàn tổ hợp Công ty mẹ-Công ty con: 96.954 người.

- Tổng quỹ lương: Công ty mẹ TKV: 10.909 tỷ đồng; Toàn tổ hợp Công ty mẹ-Công ty con: 20.175 tỷ đồng.

3. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của TKV: Năm 2022 giá cả các loại vật tư đầu vào chủ yếu phục vụ sản xuất như nhiên liệu, sắt thép, ... biến động tăng lớn do ảnh hưởng nặng nề từ chiến sự Nga-Ucraina cũng như hậu quả của dịch bệnh Covid-19, tuy nhiên trong năm 2022 TKV đã nhận được sự quan tâm của các Bộ ban ngành, đặc biệt là sự quan tâm giúp đỡ của Ủy Ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp, TKV đã phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu chủ yếu theo kế hoạch được giao.

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA TKV**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện cả tổ hợp công ty mẹ-công ty con
1	Các chỉ tiêu sản phẩm chủ yếu				
a)	Than sạch sản xuất	1000 tấn	25.300	25.309	42.390,4
b)	Sản phẩm khoáng sản				
	- Alumina (quy đổi)	1000 tấn	1.300	1.475,33	1.475,33
	- Đồng tấm	1000 tấn	30		30,7
c	Sản xuất điện	Tr.kwh	9.600		8.074
d	Sản xuất VLN công nghiệp	1000 tấn	76,5		79,6
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	107.505	145.049	147.756
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2.100	8.038	10.936
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.680	6.576	8.337
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	9.140	9.390	21.613
6	Kim ngạch xuất khẩu	1000USD		947.041	1.002.124
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)				
8	Tổng số lao động	Người	47.405	45.978	96.954
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	8.533,3	10.909,5	20.175
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	12,284	13,524	13,524
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	8.521	10.896	20.161,47

*Ghi chú: Tổng doanh thu than bao gồm cả doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác*

**II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.**

**1. Đánh giá tình hình thực hiện các dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.**

**1.1 Tình hình đầu tư các dự án lớn:**

**(i). Lĩnh vực công nghiệp than:**

- Tiếp tục thực hiện các dự án: Dự án đầu tư khai thác hầm lò Mỏ Khe Chàm II-IV (công suất 3,5 triệu T/N); Dự án đầu tư khai thác hầm lò xuống sâu dưới mức -150 - Công ty than Mạo Khê (công suất 2 triệu T/N); Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh (công suất 3,3 triệu T/N);

- Tổ chức kiểm toán, quyết toán Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mở

than Núi Béo (công suất 2 triệu T/N); Dự án khai thác hầm lò phần mở rộng mỏ Suối Lại - giai đoạn I (công suất 0,7 triệu T/N)...

**(ii). Lĩnh vực khoáng sản:**

- Đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành Dự án Khai thác mở rộng và nâng công suất khu mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai; Kiểm toán, quyết toán Dự án Mở rộng nâng công suất Nhà máy luyện đồng Lào Cai, Dự án tổ hợp bauxit - Nhôm Lâm Đồng, Dự án nhà máy sản xuất Alumin Nhân Cơ, Dự án đầu tư XDCT khai thác mỏ đồng Tả Phời, Dự án đầu tư XDCT nhà máy tuyển đồng Tả Phời.

**(iii). Lĩnh vực công nghiệp điện:**

- Dự án Nhà máy nhiệt điện Na Dương II: : Sau quá trình đấu thầu lần 2 của gói thầu EPC không có nhà thầu tham gia, Tổng công ty Điện lực TKV đã phê duyệt điều chỉnh HSMT gói thầu EPC - nhà máy chính và phát hành HSMT, dự kiến mở thầu trong tháng 8/2023.

**1.2. Nhận xét chung:**

Trong năm 2022, TKV đã tích cực triển khai các dự án đầu tư và đạt được kết quả đáng kể góp phần trong việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc như sau:

- Ảnh hưởng của cuộc giao tranh, xung đột giữa Nga và Ukraine dẫn đến đứt gãy chuỗi cung ứng linh kiện, sản xuất thiết bị và Logistics (quá trình vận chuyển) nên tiến độ giao hàng nhập khẩu từ châu Âu của nhà thầu bị kéo dài; biến động giá sắt thép, nguyên vật liệu làm cho một số gói thầu được phê duyệt giai đoạn trước đây (trước 2021) không lựa chọn được nhà thầu...

- Quy hoạch ngành (Quy hoạch 403, khoáng sản titan, bauxit, đất hiếm, cromit...) đã hết kỳ quy hoạch, trong khi đó Thủ tướng Chính phủ chưa phê duyệt Quy hoạch tổng thể năng lượng Quốc gia dẫn đến chưa thể thực hiện các dự án đầu tư (không xin được chủ trương đầu tư, trình thẩm định dự án, thuê đất...)

- Chồng lấn quy hoạch ngành với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương dẫn đến khó khăn trong việc lập dự án, chấp thuận chủ trương đầu tư, thực hiện công tác đầu tư.

- Vướng mắc về cơ chế chính sách trong công tác đền bù, tái định cư.

**2. Các khoản đầu tư tài chính.**

Đến thời điểm 31/12/2022, Công ty mẹ TKV đang thực hiện đầu tư vốn tại 37 Công ty con, 11 Công ty liên doanh liên kết và 02 đơn vị khác với tổng số vốn đầu tư là 16.300 tỷ đồng, cụ thể:

- Vốn đầu tư tại các Công ty con: 16.049 tỷ đồng;
- Vốn đầu tư tại các Công ty liên kết: 187 tỷ đồng;
- Vốn đầu tư tại các đơn vị khác: 64 tỷ đồng.

Giá trị cổ tức và lợi nhuận được chia của TKV từ việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 của các đơn vị là 1.123 tỷ đồng.

Tổng giá trị các khoản trích lập dự phòng đầu tư tài chính của TKV tại 31/12/2022 là 615 tỷ đồng.

*(Chi tiết thực hiện đầu tư như Bảng số 2 kèm theo)*

### **III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON.**

Trong năm 2022 sau đại dịch Covid-19 ảnh hưởng đến công tác sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong TKV; Với truyền thống “**KỶ LUẬT VÀ ĐỒNG TÂM**” và sự cố gắng của toàn thể CB CNV của toàn ngành, cơ bản các đơn vị đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra cụ thể các chỉ tiêu về tình hình đầu tư và sản xuất kinh doanh tại các Công ty con do Công ty mẹ TKV nắm cổ phần chi phối như Bảng số 3 dưới đây:

*(Chi tiết đầu tư tại các Công ty con như Bảng số 3 kèm theo)*